SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TTYT KHU VỰC XUÂN LỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ký bởi: SỞ Y TẾ
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
Ngày ký: 21-08-2025 13:53:07 +07:00

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC XUÂN LỘC
2. Địa chỉ: xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ, 7 ngày/tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
Ban Giám đốc							
1	Bùi Thái Chiến	006208/ĐNAI-CCHN; 729/QĐ-SYT ngày 25/7/2018.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Giám đốc Chịu trách nhiệm CMKT của Trung tâm; Phụ trách khoa và là người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa CSSKSS và phụ sản; Khám - chữa bệnh ngoại khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa.		
2	Võ Thư	006200-ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Phó Giám đốc, Khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa		
Khoa Khám bệnh							
1	Đinh Văn Lưu	0007388/ĐNAI-CCHN; 732/QĐ-SYT ngày 25/7/2018.	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Phó Trưởng khoa, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt.		
2	Lê Văn Hưng	003990/ĐNAI-CCHN; 303/QĐ-TTYT ngày 01/7/2022; 325/QĐ-TTYT ngày 24/6/2025.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi; Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh Lao; Thực hiện kỹ thuật chăm sóc và điều trị HIV/AIDS.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi; Thực hiện kỹ thuật hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh Lao; Thực hiện kỹ thuật chăm sóc và điều trị HIV/AIDS.		
3	Phan Thị Thanh Vân	006431/ĐNAI-CCHN; 325/QĐ-SYT ngày 08/3/2023.	Khám bệnh, chữa bệnh nội - nhi; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội - nhi; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu.		
4	Nguyễn Tấn Phát	047248/HCM-CCHN; 287/QĐ-TTYT ngày 04/8/2023; 297/QĐ-TTYT ngày 14/8/2023; 339/QĐ-TTYT ngày 14/9/2023.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp; Khám bệnh tâm thần (khám sức khỏe); Thực hiện kỹ thuật siêu âm tổng quát; Đọc kết quả điệm tâm đồ.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp; Khám bệnh tâm thần (khám sức khỏe); Thực hiện kỹ thuật siêu âm tổng quát; Đọc kết quả điệm tâm đồ.		
5	Lâm Thanh Hiếu	005709/ĐNAI-CCHN; 300/QĐ-TTYT ngày 01/7/2022.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi; Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh Lao; Thực hiện kỹ thuật chăm sóc và điều trị HIV/AIDS.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi; Thực hiện kỹ thuật hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh Lao; Thực hiện kỹ thuật chăm sóc và điều trị HIV/AIDS.		
6	Nguyễn Thanh Thủy	006417/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2 - chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		

7	Trần Thị Duyên	015661/ĐNAI-GPHN; 164/QĐ-TTYT ngày 04/5/2024.	Khám bệnh, chữa bệnh y khoa; Thực hiện dịch vụ kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2 - chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh y khoa; Thực hiện dịch vụ kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh.		
8	Nguyễn Thị Thủy Tiên	000388/ĐL-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ chuyên khoa Nội khoa		
9	Trần Thị Minh Ái	003232/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
10	Nguyễn Thị Mỹ Liên	003238/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
11	Phạm Thị Cúc	006439/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
12	Nguyễn Thị Hương	005917/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
13	Nguyễn Thị Huyền	0008020/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
14	Nguyễn Thị Long Biên	0009338/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
15	Nguyễn Thị Hồng	0009444/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
16	Lê Thị Thủy	011854/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
17	Trần Thị Phi Yến	011853/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Khám sàng lọc và tư vấn tiêm ngừa		

18	Phạm Bích Ngọc	005904/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
19	Nguyễn Thị Lan	000486/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
20	Cồ Thị Ngọc Xuân	000484/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
21	Nguyễn Thị Huỳnh Thoa	000285/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
22	Phan Thị Vân	014131/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
23	Nguyễn Thị Kim Hoa	000485/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
24	Hoàng Thị Ngọc Hà	006666/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
25	Phan Thị Vân Thương	0007089/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
26	Bùi Thị Hải	011852/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
27	Nguyễn Phi Thường	011855/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
28	Đinh Hoài Bảo	011804/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
29	Lê Anh Dũng	012521/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Nhân viên bộ phận Methadone		
KHOA RĂNG HÀM MẶT - MẮT - TAI MŨI HỌNG							
1	Kiều Minh Thuyết	010669/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Trưởng khoa, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa Răng hàm mặt -Mắt - Tai mũi họng; Khám chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng.		
2	Trần Nhật Trọng	014934/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt		
3	Lê Hải Quyên	015300/ĐNAI-CCHN; 492/QĐ-TTYT ngày 12/12/2023.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh dưới sự phân công của Giám đốc.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh.		
4	Lê Hoàng Nguyên Hạnh	014524/ĐNAI-CCHN; 593/QĐ-TTYT ngày 09/11/2022.	Khám - chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt; Thực hiện các kỹ thuật phẫu thuật viên Răng - Hàm - Mặt dưới sự phân công của Giám đốc.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám - chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt; Thực hiện các kỹ thuật phẫu thuật viên Răng - Hàm - Mặt.		

5	Lê Du Ký	006436/ĐNAI-CCHN; 360/QĐ-TTYT ngày 26/9/2023; 360B/QĐ-TTYT ngày 26/9/2023.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Thực hiện các kỹ thuật Răng - Hàm - Mặt dưới sự phân công của Giám đốc; Thực hiện các kỹ thuật phẫu thuật viên Răng - Hàm - Mặt.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Thực hiện kỹ thuật Răng - Hàm - Mặt; Thực hiện các kỹ thuật phẫu thuật viên Răng - Hàm - Mặt.		
6	Bùi Xuân Quân	006437/ĐNAI-CCHN; 270/QĐ-TTYT ngày 10/7/2024.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Thực hiện dịch vụ kỹ thuật chuyên khoa Mắt.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Thực hiện dịch vụ kỹ thuật chuyên khoa Mắt.		
7	Phan Quỳnh Ni	003230/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo cơ bản (chăm sóc, đâm kim, rửa quả, vệ sinh máy, vận hành hệ thống R.O) tại Đơn nguyên thận nhân tạo.		
8	Nguyễn Thị Quỳnh Thư	0007853/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
9	Nguyễn Thị Minh Hòa	003224/ĐNAI-CCHN; 594/QĐ-TTYT ngày 09/11/2022.	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các thủ thuật chuyên khoa Mắt dưới sự phân công của Giám đốc.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng; Thực hiện các thủ thuật chuyên khoa Mắt dưới sự phân công của Giám đốc.		
10	Lê Thị Đông Huyền	006661/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
11	Lê Thị Biên	006434/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
12	Vy Xuân Hảo	013118/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
13	Phạm Thị Kim Cúc	042676/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng		
14	Lê Thị Vân	0008016/ĐNAI- CCHN; 1364/QĐ-SYT ngày 13/12/2017.	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Kỹ thuật viên khúc xạ.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng; Kỹ thuật viên khúc xạ.		
KHOA CẤP CỨU - HỒI SỨC TÍCH CỰC VÀ CHỐNG ĐỘC							

1	Phùng Văn Phú	007690/ĐNAI-CCHN; 1582/QĐ-SYT ngày 04/12/2014; 1363/QĐ-SYT ngày 13/12/2017; 289/QĐ-TTYT ngày 01/7/2022; 283a/QĐ-TTYT ngày 01/8/2023.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Phụ trách khám, cho thuốc, chỉ định thận nhân tạo; Khám Mắt (khám sức khỏe).	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Trưởng khoa, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa Hồi sức cấp cứu; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Phụ trách khám, cho thuốc, chỉ định thận nhân tạo; Khám Mắt (khám sức khỏe).		
2	Phạm Tường Minh	0007461/ĐNAI-CCHN; 21/QĐ-TTYT ngày 06/01/2023.	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Phụ trách khám, cho thuốc, chỉ định thận nhân tạo.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Phụ trách khám, cho thuốc, chỉ định thận nhân tạo.		
3	Nguyễn Phúc Nam	013959/ĐNAI-CCHN; 220/QĐ-TTYT ngày 12/6/2023.	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa hệ nội - nhi; Phụ trách khám, cho thuốc và chỉ định chạy thận nhân tạo.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- Chủ nhật)	Tổ trưởng, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật tổ cấp cứu ngoại viện 115; Khám bệnh chữa bệnh đa khoa hệ nội - nhi; Phụ trách khám, cho thuốc và chỉ định chạy thận nhân tạo.		
4	Huỳnh Thị Hồng Nhung	014589/ĐNAI-CCHN	Khám - chữa bệnh Nội khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám - chữa bệnh Nội khoa		
5	Nguyễn Thị Tâm	014318/ĐNAI-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng		
6	Nguyễn Thị Thúy Diễm	014326/ĐNAI-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng		
7	Cồ Thị Hồng Nhung	000284/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo cơ bản (chăm sóc, đâm kim, rửa quả, vệ sinh máy, vận hành hệ thống R.O) tại Đơn nguyên thận nhân tạo.		
8	Trần Thị Bích Hạnh	003242/ĐNAI-GPHN; 367/QĐ-TTYT ngày 04/9/2018.	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng, Thực hiện kỹ thuật chạy thận và chăm sóc bệnh nhân lọc máu.		
9	Lê Thị Quế Trân	0008019/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
10	Vi Thị Vân	005905/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
11	Nguyễn Thị Trinh	003209/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
12	Nguyễn Thị Dung	003240/ĐNAI-CCHN; 363/QĐ-TTYT ngày 04/9/2018.	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng, Thực hiện kỹ thuật chạy thận và chăm sóc bệnh nhân lọc máu.		

13	Đỗ Thị Thu Vân	003236/ĐNAI-CCHN; 365/QĐ-TTYT ngày 04/9/2018.	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng, Thực hiện kỹ thuật chạy thận và chăm sóc bệnh nhân lọc máu.		
14	Lê Thị Hương	003239/ĐNAI-CCHN; 366/QĐ-TTYT ngày 04/9/2018.	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng, Thực hiện kỹ thuật chạy thận và chăm sóc bệnh nhân lọc máu.		
15	Thái Thị Hương	007090/ĐNAI-CCHN; 364/QĐ-TTYT ngày 04/9/2018.	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng, Thực hiện kỹ thuật chạy thận và chăm sóc bệnh nhân lọc máu.		
16	Thị Hương	003237/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- Chủ nhật)	Điều dưỡng		
17	Nguyễn Cao Thị Ngọc Mỹ	00080151/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
18	Phan Thị Kim Loan	005914/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
19	Nguyễn Thị Hoài	011074/ĐNAI-CCHN; 218/QĐ-TTYT ngày 01/6/2022.	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng, Thực hiện kỹ thuật chạy thận và chăm sóc bệnh nhân lọc máu.		
20	Vũ Ngọc Ngà	011327/ĐNAI-CCHN; 219A/QĐ-TTYT ngày 01/6/2022.	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- Chủ nhật)	Điều dưỡng, Thực hiện kỹ thuật chạy thận và chăm sóc bệnh nhân lọc máu.		
21	Lê Thị Yến	000874/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
22	Nguyễn Thị Oánh	003202/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
23	Đậu Thị Yến	055565/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
24	Nguyễn Thị Hồng Chi	0009774/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		

25	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	0026799/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 10/7/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
26	Đặng Lê Huy	015356/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
27	Hoàng Thị Hồng Thương	014701/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
28	Lê Thị Yến Nhi	015664/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
29	Đậu Thị Hồng	002076/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
KHOA NỘI - NHIỄM							
1	Trần Thị Xuân Sương	010083/ĐNAI-CCHN; 95/QĐ-TTYT ngày 11/3/2019.	Khám bệnh chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa; Phụ trách khám, cho thuốc, chỉ định thận nhân tạo.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- Chủ nhật)	Trưởng khoa, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa Nội - Nhiễm; Khám bệnh chữa bệnh nội khoa; Phụ trách khám, cho thuốc, chỉ định thận nhân tạo.		
2	Quàng Khánh Dịu	015663/ĐNAI-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội		
3	Nguyễn Ngọc Khánh Dung	014007/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh nội khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh nội khoa		
4	Đặng Thị Thanh Nga	000579/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
5	Trần Thị Minh Hạnh	0008973/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
6	Nguyễn Thị Ly	003226/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
7	Nguyễn Thị Vân	006662/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		

8	Nguyễn Thị Ngọc Liễu	006660/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
9	Huỳnh Thị Thanh Hòa	003244/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
10	Hoàng Thị Loan	003226/ĐNAI-CHNN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
11	Nguyễn Thị Hiền	0009597/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
12	Trần Thị Huyền Trang	0002672/QT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
13	Bùi Thị Hồng	0021930/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
14	Lê Thị Hồng Vân	003219/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
15	Lê Hà Phương	005688/BD-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ về việc quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
16	Khuất Thị Lân	003215/ĐNAI-CHNN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
17	La Thị Thúy	011269/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
18	Võ Thị Minh Hội	044110/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		

19	Nguyễn Thị Liên	011039/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
KHOA NHI							
1	Vi Thị Dy	006214/ĐNAI-CCHN; 1525/QĐ-SYT 18/10/2016.	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Phó trưởng khoa, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa Nhi; Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, Khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa.		
2	Trần Lê Thảo Hiền	013029/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi		
3	Nguyễn Ngọc Huyền Vy	015665/ĐNAI-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi		
4	Huỳnh Thị Kiều Linh	015658/ĐNAI-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi		
5	Nguyễn Thị Hùynh Thạnh	008014/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
6	Trần Thị Phương	012244/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
7	Đinh Thị Minh	013117/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
8	Lê Thị Phương Khảo	0008980/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
9	Võ Thị Huynh	006667/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
10	Nguyễn Thị Kim Phương	000867/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
11	Nguyễn Thị Thanh Lan	013191/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
12	Bùi Thị Ngọc Anh	000865/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
13	Nguyễn Thị Thu Thảo	014387/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		

14	Nguyễn Thị Ninh	003241/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
15	Trần Thị Lan	013015/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
16	Trần Thị Hạnh	012589/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
KHOA YHCT-PHCN							
1	Lê Đình Võ Thủy	010610/ĐNAI-CCHN; 1295/QĐ-SYT ngày 05/10/2022.	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT; Khám - chữa bệnh chuyên khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Trưởng khoa, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa YHCT-PHCN; Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT, Khám - chữa bệnh chuyên khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng.		
2	Lê Quốc Cường	010682/ĐNAI-CCHN; 185/QĐ-TTYT ngày 13/5/2022.	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Thực hiện các kỹ thuật, thủ thuật chuyên môn Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng theo danh mục Kỹ thuật được Sở Y tế phê duyệt dưới sự phân công của Giám đốc	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Thực hiện các kỹ thuật, thủ thuật chuyên môn Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng theo danh mục Kỹ thuật được Sở Y tế phê duyệt dưới sự phân công của Giám đốc.		
3	Hồ Thị Hiền	0009130/ĐNAI-CCHN; 186/QĐ-TTYT ngày 13/5/2022.	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng theo danh mục Kỹ thuật được Sở Y tế phê duyệt dưới sự phân công của Giám đốc	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Thực hiện các kỹ thuật, thủ thuật chuyên môn Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng theo danh mục Kỹ thuật được Sở Y tế phê duyệt dưới sự phân công của Giám đốc.		
4	Phạm Việt Linh	013758/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền		
5	Nguyễn Thị Hương Loan	002296/ĐNAI-CCHN; 187/QĐ-TTYT ngày 13/5/2022.	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng theo danh mục Kỹ thuật được Sở Y tế phê duyệt dưới sự phân công của Giám đốc	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Thực hiện các kỹ thuật, thủ thuật chuyên môn Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng theo danh mục Kỹ thuật được Sở Y tế phê duyệt dưới sự phân công của Giám đốc.		
6	Nguyễn Quang Kiệt	011803/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền		
7	Phạm Thành Thế	0008972/ĐANI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền		
8	Vũ Thị Mi Sa	002295/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền		
9	Thái Thị Mơ	005912/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền		
10	Vũ Thị Chín	0008076/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền		
11	Lê Thị Thu Đào	002293/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng		
12	Nguyễn Minh Thiện	0008009/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng		
13	Hoàng Thị Mai	004261/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng		
14	Nguyễn Văn Hùng	012078/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng		

15	Lê Hóa	000204/ĐNAI-GPHN	Kỹ thuật Y vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Kỹ thuật Y vật lý trị liệu, phục hồi chức năng		
16	Phạm Thị Minh Dương	015213/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng		
17	Nguyễn Thị Phương Hoa	0008536/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu		
KHOA NGOẠI - GÂY MÊ HỒI SỨC							
1	Bùi Mạnh Tiến	006210/ĐNAI-CCHN; 731/QĐ-SYT ngày 25/7/2018; 584/QĐ-TTYT ngày 31/12/2024.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Thực hiện siêu âm tổng quát.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Trưởng khoa, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa Ngoại - Gây mê hồi sức; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Thực hiện siêu âm tổng quát.		
2	Dương Công Lập	010079/ĐNAI-CCHN; 680/QĐ-SYT ngày 22/4/2019.	Khám chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa; Chuyên khoa Gây mê hồi sức.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa; Chuyên khoa Gây mê hồi sức.		
3	Lâm Thành Nam	013958/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại		
4	Trần Minh Tâm	013957/ĐNAI-CCHN; 592/QĐ-TTYT ngày 09/11/2022.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Thực hiện các kỹ thuật phẫu thuật ngoại tiêu hóa dưới sự phân công của Giám đốc.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật ngoại tiêu hóa.		
5	Phạm Việt Tiến	014588/ĐNAI-CCHN; 87/QĐ-TTYT ngày 24/02/2023.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Thực hiện kỹ thuật Gây mê hồi sức.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Thực hiện kỹ thuật Gây mê hồi sức.		
6	Phạm Trần Ngọc Thành	015294/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại		
7	Lê Thị Ngọc Hoa	003207/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
8	Nguyễn Thị Hiền	0009597/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
9	Đinh Xuân Bình	005907/ĐNAI-CCHN; 477/QĐ-SYT ngày 22/3/2019.	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Kỹ thuật viên bó bột.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng; Kỹ thuật viên bó bột		
10	Đặng Thị Kim Thoa	000871/ĐNAI-GPHN; 197/QĐ-TTYT.	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Hộ sinh theo phụ lục XIII (ban hành kèm theo thông tư 32/2023/TT-BYT).	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Hộ sinh theo phụ lục XIII (ban hành kèm theo thông tư 32/2023/TT-BYT).		
11	Trần Thị Kim Anh	0007088/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		

12	Nguyễn Chí Phúc	003234/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
13	Phạm Thị Hương	000868/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
14	Trần Thị Tình	012145/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
15	Hoàng Thị Thắm	0007857/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
16	Trịnh Công Thiêm	009340/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
17	Đặng Thị Cẩm Tú	011324/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
18	Trần Xuân Điệp	015659/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
19	Phan Quốc Sinh	015662/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
20	Trần Quốc Việt	002879/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
KHOA CSSKSS VÀ PHỤ SẢN							
1	Nguyễn Bá Quyết	014387/ĐNAI-CCHN; 653/QĐ-TTYT ngày 16/12/2022.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Thực hiện các kỹ thuật phẫu thuật Sản khoa dưới sự phân công của Giám đốc.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Thực hiện các kỹ thuật phẫu thuật Sản khoa dưới sự phân công của Giám đốc.		
2	Trần Đình Chất	011802/ĐNAI-CCHN; 337/QĐ-TTYT ngày 08/8/2019.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Thực hiện các kỹ thuật phẫu thuật Sản khoa dưới sự phân công của Giám đốc.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Thực hiện các kỹ thuật phẫu thuật Sản khoa dưới sự phân công của Giám đốc.		

3	Nguyễn Thị Tuyết Vân	001230/BTR-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản - phụ - KHHGĐ.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản - phụ - KHHGĐ.		
4	Lâm Gia Linh	015504/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản		
5	Lê Nữ Ánh Thụy	015505/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản		
6	Nguyễn Thị Bình	015660/ĐNAI-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản		
7	Lê Thị Diệu Hiền	003116/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		
8	Nguyễn Thị Mỹ Linh	000873/ĐNAI-GPHN; 196/QĐ-TTYT.	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Hộ sinh theo phụ lục XIII (ban hành kèm theo thông tư 32/2023/TT-BYT).	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Hộ sinh theo phụ lục XIII (ban hành kèm theo thông tư 32/2023/TT-BYT).		
9	Nguyễn Thị Mến	006657/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		
10	Đỗ Thị Như Hoa	003188/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		
11	Đặng Thị Mỹ Thảo	000866/ĐNAI-GPHN; 290/QĐ-TTYT.	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Hộ sinh theo phụ lục XIII (ban hành kèm theo thông tư 32/2023/TT-BYT).	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Hộ sinh theo phụ lục XIII (ban hành kèm theo thông tư 32/2023/TT-BYT).		
12	Phạm Thị Lý	003112/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		
13	Nguyễn Thị Thúy Hằng	006671ĐNAI-CCHH	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		
14	Nguyễn Thị Ánh Trâm	003194/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Hộ sinh theo phụ lục XIII (ban hành kèm theo thông tư 32/2023/TT-BYT).	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Hộ sinh theo phụ lục XIII (ban hành kèm theo thông tư 32/2023/TT-BYT).		
15	Đinh Thị Hoa	003113/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		

16	La Thị Thủy	006669/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		
17	Dương Thị Thu Trang	006420/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2 - chủ nhật)	Hộ sinh		
18	Văn Thị Thu Hiền	006665/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		
19	Thái Thị Hợp	003078/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		
KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH							
1	Ngô Hữu Minh	005884/TH-CCHN; 1362/QĐ-SYT ngày 10/9/2015; 983/QĐ-SYT ngày 12/9/2017.	Khám bệnh chữa bệnh Tai Mũi Họng; Khám bệnh,chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh; Khám bệnh chữa bệnh Nội-Nhi.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2 - thứ 6)	Trưởng khoa, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa Chẩn đoán hình ảnh; Khám bệnh chữa bệnh Tai Mũi Họng; Khám bệnh,chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh; Khám bệnh chữa bệnh Nội-Nhi.	Phòng khám đa khoa Sài Gòn Tâm Trí Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h30-17h (thứ 7 - chủ nhật)	
2	Hoàng Văn Khiết	0007691/ĐNAI-CCHN; 678/QĐ-SYT ngày 22/4/2019.	Khám chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2 - thứ 6)	Bác sĩ khám chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh.	Phòng khám Y dược Hoàn Hảo Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h30-17h (thứ 7 - chủ nhật)	
3	Lê Thị Thu	0007687/ĐNAI-CCHN; 984/QĐ-SYT ngày 12/9/2017; 255/QĐ-TTYT ngày 28/6/2019.	Khám chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh chữa bệnh nhi khoa; Thực hiện các kỹ thuật Siêu âm, X quang dưới sự phân công của Giám đốc	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Khám chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh chữa bệnh nhi khoa; Siêu âm tổng quát, X quang.		
4	Phan Thị Hiền Trang	000414/ĐNAI-CCHN; 821/QĐ-SYT.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Chuyên khoa siêu âm.		
5	Lê Văn Tùng	010082/ĐNAI-CCHN; 681/QĐ-SYT ngày 22/4/2019.	Khám chữa bệnh nội khoa không làm thủ thuật; Chuyên khoa CĐHA	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (thứ 7- chủ nhật)	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Trạm Y tế xã Xuân Lộc Sáng: 07h00-11h30 Chiều: 13h-16h30 (Thứ 2 - thứ 6)	
6	Trần Thị Thanh Mai	000288/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2 - chủ nhật)	Điều dưỡng		
7	Nguyễn Thị Nhung	005918/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
8	Phạm Hồng Phượng	0008758/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
9	Hoàng Thị Thu Trang	000869/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
10	Phùng Văn Tiến	012276/ĐNAI-GPHN	Kỹ thuật hình ảnh y học	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Kỹ thuật hình ảnh y học		

11	Nguyễn Minh Trí	005922/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Kỹ thuật viên hình ảnh y học		
12	Nguyễn Xuân Quyết	003201/ĐNAI-GPHN	Kỹ thuật hình ảnh y học	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Kỹ thuật viên hình ảnh y học.		
13	Ngô Đức Hiền	009131/ĐNAI-GPHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Kỹ thuật viên hình ảnh y học		
14	Nguyễn Ngọc Thi	008012/ĐNAI-GPHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Kỹ thuật viên hình ảnh y học		
15	Trần Đình Phúc	006668/ĐNAI-GPHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Kỹ thuật viên hình ảnh y học		
16	Đặng Văn Giang	004759/GL-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Kỹ thuật viên hình ảnh y học		
17	Nguyễn Quốc Dũng	002617/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Kỹ thuật viên hình ảnh y học		
18	Trần Đình Long	000487/ĐNAI-GPHN	Hình ảnh y học	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Kỹ thuật viên hình ảnh y học		
KHOA XÉT NGHIỆM							
1	Nguyễn Ngọc Dũng	005886/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Trưởng khoa, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa Xét nghiệm; Chuyên khoa xét nghiệm.		
2	Nguyễn Văn Liệu	000145/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Chuyên khoa xét nghiệm		
3	Bùi Thị Ly Na	012088/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Chuyên khoa Xét nghiệm		
4	Nguyễn Thị Trọng	014051/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Chuyên khoa Xét nghiệm		
5	Phạm Thị Thanh Thủy	014050/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Chuyên khoa Xét nghiệm		
6	Hà Văn Trường	013673/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Chuyên khoa Xét nghiệm		
7	Đinh Thị Hồng Gấm	002446/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Chuyên khoa Xét nghiệm		
8	Lê Thị Kim Tiến	005923/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
9	Trần Huỳnh Phương Thảo	0009599/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Chuyên khoa xét nghiệm		
10	Nguyễn Thị Huệ	008979/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Chuyên khoa xét nghiệm		
11	Hồ Thị Hồng Chiên	008913/ĐNAI-GPHN	Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Chuyên khoa Xét nghiệm		
12	Trần Thị Thành	014009/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
13	Đặng Thị Cẩm Hằng	013788/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
14	Nguyễn Thị Anh Thương	003214/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Chuyên khoa xét nghiệm		
15	Nguyễn Thị Huế	002403/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
TRẠM Y TẾ XÃ XUÂN HÒA							

1	Bùi Thị Kim Oanh	006409/ĐNAI-CCHN; 297/QĐ-TTYT ngày 01/7/2022.	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Lao.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Trưởng trạm, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, Khám chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Lao.		
2	Nguyễn Thị Hồng Duyên	000875/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
3	Lê Văn Dũng	011602/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
4	Ngô Thị Bích Thủy	013774/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ y học cổ truyền		
5	Hồ Thị Phương Thảo	000877/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
6	Võ Thị Mỹ Vân	000877/ĐNAI-GPHN; 195/QĐ-TTYT.	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Hộ sinh theo phụ lục XIII (ban hành kèm theo thông tư 32/2023/TT-BYT).	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Hộ sinh theo phụ lục XIII (ban hành kèm theo thông tư 32/2023/TT-BYT).		
7	Nguyễn Thị Hoa	003217/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
8	Võ Thị An	006418/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		
9	Lê Thị Kiều Trang	013454/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ về việc quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
10	Thị Nương	015292/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
11	Nguyễn Tấn Duy	000039/ĐNAI-GPHN	Đa khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
ĐIỂM TRẠM Y TẾ XUÂN HÒA							
1	Trần Hữu Lý	007689/ĐNAI-CCHN; 296/QĐ-TTYT ngày 01/7/2022.	Khám chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Lao.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Phụ trách điểm trạm, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, Khám chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Lao.		
2	Lê Thị Hồng Túy	0007447/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
3	Trịnh Thị Mai Duy	0007446/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		

4	Lê Thị Ngân	010606/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 10/7/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
5	Nguyễn Thị Tuyết	006566/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ y học cổ truyền		
6	Hồ Vũ Anh	015214/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
7	Đào Thị Phương Thảo	000876/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
ĐIỂM TRẠM Y TẾ XUÂN TÂM							
1	Bùi Thanh Bình	006412/ĐNAI-CCHN; 295/QĐ-TTYT ngày 01/7/2022.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Lao.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Phụ trách điểm trạm, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, Khám chữa bệnh đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh Lao.		
2	Trần Thị Yến Phương	0007451/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		
3	Nguyễn Thị Thu Hồng	00657/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
4	Trương Thị Thúy	0003223/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
5	Lê Thị Ngọc Quyên	003198/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		
6	Đinh Thị Hương	011806/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
7	Dương Đình Trung	0002816/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
8	Nguyễn Thị Hợi	000875/ĐNAI-GPHN; 194/QĐ-TTYT.	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Hộ sinh theo phụ lục XIII (ban hành kèm theo thông tư 32/2023/TT-BYT).	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Hộ sinh theo phụ lục XIII (ban hành kèm theo thông tư 32/2023/TT-BYT).		
9	Trần Ngọc Cường	000040/ĐNAI-GPHN	Đa khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		

TRẠM Y TẾ XÃ XUÂN LỘC							
1	Lê Văn Tùng	010082/ĐNAI-CCHN; 681/QĐ-SYT ngày 22/4/2019; 293/QĐ-TTYT ngày 01/7/2022.	Khám chữa bệnh nội khoa không làm thủ thuật; Chuyên khoa CĐHA; Khám bệnh, chữa bệnh Lao.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Trưởng trạm, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, Khám chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Lao.	Trung tâm Y tế khu vực Xuân Lộc Sáng: 07h00-11h30 Chiều: 13h-16h30 (Thứ 7 - chủ nhật)	
2	Nguyễn Thị Chỉ	005720/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ y học cổ truyền		
3	Nguyễn Thị Thu	000286/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
4	Trương Thị Cẩm Hồng	00007442/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		
5	Hồ Thị Hiền	0007428/ĐNAI-CCHN; 834/QĐ-SYT ngày 20/5/2019.	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp; Sơ cấp cứu ban đầu, Khám bệnh, chữa bệnh thông thường.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
6	Nguyễn Thị Thơm	014446/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
7	Lê Thị Thúy	000872/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
8	Tăng Thị Diện	000287/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
ĐIỂM TRẠM Y TẾ XUÂN TRƯỜNG							
1	Bảo Thư	006410/ĐNAI-CCHN; 294/QĐ-TTYT ngày 01/7/2022.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Lao.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Phó trưởng trạm, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, Khám chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Lao.		
2	Trần Phạm Ngọc Thuận	0007457/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (thứ 2 - chủ nhật)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
3	La Thị Huệ	00077449/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
4	Đặng Thị Nhung	0007451/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		

5	Nguyễn Thị Phương Thúy	004033/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
6	Lê Thị Nam Anh	011604/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
7	Nguyễn Thị Thuận	014839/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
8	Nguyễn Thị Liên	014079/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		
TRẠM Y TẾ XÃ XUÂN THÀNH							
1	Hồ Văn Vinh	010081/ĐNAI-CCHN; 150/QĐ-TTYT ngày 01/7/2022.	Khám chữa, chữa bệnh nội, Không làm thủ thuật chuyên khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Lao.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Phó trưởng trạm, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, Khám chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Lao.		
2	Hà Phước Thịnh	011075/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền		
3	Trần Thị Tường Vi	006663/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
4	Lê Thị Kim Quý	000870/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
5	Lê Thảo Thanh Phương	001877/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		
ĐIỂM TRẠM Y TẾ SUỐI CAO							
1	Võ Long Sơn	010080/ĐNAI-CCHN; 302/QĐ-TTYT ngày 01/7/2022.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội-Nhi; Khám bệnh, chữa bệnh Lao.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Trưởng trạm, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội-Nhi, Khám bệnh, chữa bệnh Lao.		
2	Bùi Thị Quyên	0007437/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
3	Trần Thị Nguyệt Hằng	0007437/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		

4	Nguyễn Thị Thúy Vân	006565/ĐNAI-CCHN; 832/QĐ-SYT ngày 20/5/2019.	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
5	Lê Hồ Tường Vi	001778/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
6	Nguyễn Thị Thu Hà	0008971/ĐNAI-CCHN; 831/QĐ-SYT ngày 20/5/2019.	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
7	Trần Đức Kế	015595/ĐNAI-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền quy định tại Phụ lục số XI ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ y học cổ truyền		
ĐIỂM TRẠM Y TẾ XUÂN HIỆP							
1	Nguyễn Hoàng Vũ	010261/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội-nhi	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2-thứ 4; thứ 7 và chủ nhật)	Phó trưởng trạm, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Khám bệnh, chữa bệnh Nội-Nhi.	Điểm trạm Y tế Xuân Thọ Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (thứ 5-thứ 6)	
2	Nguyễn Văn Phước	006220/ĐNAI-CCHN; 981/QĐ-SYT; 151/QĐ-TTYT ngày 01/7/2022.	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh chữa bệnh nhi khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Lao.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Khám chữa bệnh nội - nhi; Khám bệnh, chữa bệnh Lao.		
3	Nông Thị Nguyên	0007421/ĐNAI-CCHN; 840/QĐ-SYT ngày 20/5/2019.	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp; Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
4	Ngô Thị Hiền	0007422/ĐNAI-CCHN; 841/QĐ-SYT ngày 20/5/2019.	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp; Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
5	Trần Thị Kim Oanh	0007427/ĐNAI-CCHN; 835/QĐ-SYT ngày 20/5/2019.	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp; Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
6	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	014080/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ Y học cổ truyền		
7	Nguyễn Thị Hoài	004036/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
8	Nguyễn Thị Lệ	0008350/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		

9	Nguyễn Thị Quỳnh Như	011851/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
ĐIỂM TRẠM Y TẾ SUỐI CÁT							
1	Đoàn Thị Phượng	0007463/ĐNAI-CCHN; 839/QĐ-SYT ngày 20/5/2019.	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp; Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Y sỹ đa khoa.		
2	Nguyễn Thị Thủy	011974/ĐNAI-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng.		
3	Nguyễn Thị Nhung	0007432/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (thứ 3, thứ 5)	Y sỹ Y học cổ truyền		
4	Nguyễn Thị Lan	003187/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		
5	Phạm Thị Kiều Nga	0008010/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
6	Nguyễn Thị Lợi	004027/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
7	Đỗ Thị Nhung	015298/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
ĐIỂM TRẠM Y TẾ XUÂN THỌ							
1	Nguyễn Sơn Lâm	002298/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT		
2	Nguyễn Hoàng Vũ	010261/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội-nhi	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (thứ 5 - thứ 6)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội-Nhi.		
3	Lý Văn Hoàng	006563/ĐNAI-CCHN; 826/QĐ-SYT ngày 20/5/2019.	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp; Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		

4	Trịnh Hữu Hùng	0007429/ĐNAI-CCHN; 829/QĐ-SYT ngày 20/5/2019; 663A/QĐ-TTYT ngày 26/12/2022.	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp; Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Y sỹ đa khoa.		
5	Võ Thị Nhi	006555ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		
6	Hà Thị Tuyết	0007462/ĐNAI-CCHN; 827/QĐ-SYT ngày 20/5/2019.	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp; Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
7	Nguyễn Duy Phong	012474/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
TRẠM Y TẾ XÃ XUÂN BẮC							
1	Nguyễn Đăng Tuấn	010155/ĐNAI-CCHN; 292/QĐ-TTYT ngày 01/7/2022.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội-Nhi; Khám bệnh, chữa bệnh Lao.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Trưởng trạm, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội-Nhi; Khám bệnh, chữa bệnh Lao.		
2	Hoàng Thị Hòa	006554/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		
3	Lê Thị Thúy Phượng	004516/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh.		
4	Nguyễn Hồng Dũng	006562/ĐNAI-CCHN; 836/QĐ-SYT ngày 20/5/2019.	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
5	Ngô Văn Hùng	001708/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
6	Vi Thị Phương	0007435/ĐNAI-CCHN; 838/QĐ-SYT ngày 20/5/2019.	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp; Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
7	Trần Thị Phượng	0007433/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ y học cổ truyền		
8	Lê Thị Ngọc Điệp	006421/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		

ĐIỂM TRẠM Y TẾ SUỐI NHO							
1	Nguyễn Đức Hiệp	0007518/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội..		
2	Phan Thị Kim Hương	0007512/ĐNAI-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng, chăm sóc toàn diện theo Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
3	Bùi Ngọc Trang	0007492/ĐNAI-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng, chăm sóc toàn diện theo Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
4	Nông Thị Phượng	012204/ĐNAI-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng, chăm sóc toàn diện theo Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
5	Quách Thị Quý Xuân	0007261/ ĐNAI-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn liên quan phụ sản và sơ sinh theo Thông tư 12/2011/TT-BYT	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		
6	Nguyễn Thị Lý	0007493/ĐNAI-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng, chăm sóc toàn diện theo Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
TRẠM Y TẾ XÃ XUÂN PHÚ							
1	Nguyễn Bá Định	000929/ĐNAI-CCHN; 291/QĐ-TTYT ngày 01/7/2022.	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Lao.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Phụ trách điểm trạm, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, Khám chữa bệnh nội khoa, Khám bệnh, chữa bệnh Lao.		
2	Nguyễn Thị Nhung	0007432/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (thứ 2 - thứ 4 - thứ 6 - thứ 7 - chủ nhật)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Điểm Trạm Y tế Suối Cát Sáng: 07h00-11h30 Chiều: 13h-16h30 (Thứ 3, thứ 5 hàng tuần)	
3	Hoàng Thị Thu Thảo	011926/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
4	Nguyễn Thị Hoàng San San	013387/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
5	Nguyễn Thị Hồng	013394/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		
6	Nguyễn Văn Hoàng	011927/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
ĐIỂM TRẠM Y TẾ LANG MINH							

1	Lê Thị Thu Huệ	001623/ĐNAI-CCHN; 298/QĐ-TTYT ngày 01/7/2022.	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa hệ Nội-Nhi; Khám bệnh, chữa bệnh Lao.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Trưởng trạm, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội-Nhi; Khám bệnh, chữa bệnh Lao.		
2	Nguyễn Thị Định	0007435/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
3	Đỗ Thị Huệ	005919/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		
4	Nguyễn Nhất Giang	012438/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
5	Vi Thị Kim Hoa	005802/LA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bội Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
TRẠM Y TẾ XÃ XUÂN ĐỊNH							
1	Nguyễn Thị Thanh Thúy	010762/ĐNAI-CCHN; 1321/QĐ-SYT ngày 10/12/2018; 288/QĐ-TTYT ngày 01/7/2022.	Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Lao.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Trưởng trạm, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Lao.		
2	Thiều Văn Lộc	0008850/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ y học cổ truyền		
3	Huỳnh Văn Triệu	0008849/ĐNAI-CCHN; 830/QĐ-SYT ngày 20/5/2019	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp; Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
4	Trần Thị Thúy Hằng	013286/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ về việc quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
5	Thái Thị Trà	015073/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		

ĐIỂM TRẠM Y TẾ BẢO HÒA							
1	Nguyễn Thịnh	005715/ĐNAI-CCHN; 290/QĐ-TTYT ngày 01/7/2022.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Lao.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Phó trưởng trạm, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Lao.		
2	Nguyễn Thị Thu Đan	005766/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
3	Cao Thị Huyền Chi	005713/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		
4	Lê Thị Thuyền Quyên	005703/ĐNAI-CCHN; 837/QĐ-SYT ngày 20/5/2019.	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp, Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
5	Huỳnh Thị Thủy	014423/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
6	Bùi Thị Lan	005999/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ về việc quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
ĐIỂM TRẠM Y TẾ XUÂN BẢO							
1	Đoàn Tất Linh	0007383/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.		
2	Vi Thị Cháng	0007385/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
3	Huỳnh Thị Thu Thủy	003577/QNG-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Điều dưỡng		
4	Bùi Thị Kim Anh	0030864/HCM - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sĩ học cổ truyền		
5	Nguyễn Thị Hạnh	013268/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Y sỹ đa khoa		
6	Phạm Thị Luyến	013700/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- chủ nhật)	Hộ sinh		

Ghi chú:

- Ngoài thời gian làm việc như trên, bác sỹ, nhân viên y tế sẽ làm thêm giờ theo sự phân công của Ban Giám đốc đơn vị;
- Đơn vị sẽ bố trí thời gian nghỉ cho người hành nghề đảm bảo thời gian làm việc theo đúng quy định của Luật lao động.

Xuân Lộc, ngày 21 tháng 7 năm 2025

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC XUÂN LỘC

Bùi Thái Chiến